TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HNGĐ-PT
Ngày: 02 - 4 - 2021
V/v tranh chấp: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ngoan.

Các Thẩm phán: + Nguyễn Ái Đoan;

+Nguyễn Thanh Nhàn.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lâm Hữu Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Từ Thị Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2021/TLPT-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp "Xin ly hôn".

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 350/2020/HNGĐ- ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 26/2021/QĐ-PT ngày 05 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Đoàn Văn Đ, sinh năm 1956; (có mặt)

Địa chỉ: Số 25 P, phường B, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1972; (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 25 P, phường B, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Ấp A, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Người kháng cáo: Nguyên đơn: Đoàn Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm:

Nguyên đơn Đoàn Văn Đ trình bày:

Ông và bà P tiến đến hôn nhân từ năm 1993 trên cơ sở tự nguyện có tổ chức lễ cưới có đăng ký kết hôn năm 1998 tại Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 29/4/1988. Quá trình chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống không thể hàn gắng được. Nay tình cảm không còn ông yêu cầu ly hôn với bà P.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Đoàn Nguyễn Kim T, sinh ngày 16/11/1995, Đoàn Nguyễn Thành C, sinh ngày: 22/6/1997. Hiện các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim P trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của ông Đ về thời gian kết hôn và về con chung. Riêng về nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Đ có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác về nhà chửi vợ con. Nay ông Đ yêu cầu ly hôn bà không đồng ý vì còn thương chồng, thương con. Đặt trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn:

- Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 350/2020/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang đã áp dụng:

- Các Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Điều 28, 35, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Bát toàn bộ yêu cầu ly hôn của ông Đoàn Văn Đ.

2. Về án phí: Ông Đoàn Văn Đ phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0017908 ngày 30/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, ông Đ đã nộp đủ án phí hôn nhân sơ thẩm.

Ngoài ra bản án có tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

* Ngày 11/9/2020, nguyên đơn Đoàn Văn Đ có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+Về tố tụng: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án.

+ Về nội dung kháng cáo: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Đoàn Văn Đ, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "Xin ly hôn"; thụ lý, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung kháng cáo: Ông Đoàn Văn Đ kháng cáo yêu cầu được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim P. Xét yêu cầu kháng cáo của ông Đ Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông Đ chung sống với bà P từ năm 1995 theo giấy chứng nhận kết hôn số 77 ngày 29/4/1988 tại Ủy ban nhân dân phường X, quận Y, thành phố Hồ Chí Minh nên quan hệ hôn nhân của ông Đ và bà P là hợp pháp. Thời gian chung sống đến cuối năm 2019 ông Đ, bà P phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống thường xuyên cự cãi nhau. Theo ông Đ trình bày vào các ngày 30/6/2020 và ngày 10/10/2020 bà P đến nhà đánh đập ông Đ, sự việc trên ông Đ có báo chính quyền địa phương và được công an xã T xác nhận vào các ngày 30/6/2020 và ngày 10/10/2020 ông Đ có đến trình báo sự việc. Bà P không đồng ý ly hôn vì bà P cho rằng còn thương chồng nhưng từ khi xét xử sơ thẩm đến nay ông Đ vẫn cương quyết ly hôn nhưng bà P không có biện pháp nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, vào ngày 10/10/2020 sau khi xét xử sơ thẩm (ngày 11/9/2020) bà P đến nhà riêng của ông Đ đập phá tài sản và đánh đập ông, ông phải chạy qua nhà hàng xóm lánh nạn, nhưng bà P chạy theo đánh ông Đ, được ông Nguyễn Văn Tr (chủ nhà) và bà Đoàn Thị Nh can ngăn, và trong suốt

quá trình xét xử phúc thẩm bà P vắng mặt chứng tỏ tình cảm của bà đối với ông Đ không còn, nếu trở lại chung sống cũng không hạnh phúc mà lại còn làm khổ nhau. Xét bà P có hành vi bạo lực gia đình đối với ông Đ, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thật sự trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được và không còn khả năng hàn gắn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đ sửa bản án sơ thẩm.

Về con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nơ chung: Không yêu cầu nên tòa án không đặt ra xem xét.

[3]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trái với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4]. Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu của ông Đ được chấp nhận nên ông Đ không phải chịu 300.000 đồng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 148; khoản 2 Điều 308; khoản 1 Điều 309, của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 53, 56, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đoàn Văn Đ.

Sửa bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 350/2020/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đoàn Văn Đ.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đoàn Văn Đ được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim P.

2. Về án phí:

- Ông Đoàn Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm, được trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017908 ngày 30/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Ông Đ không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn lại ông Đ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018004 ngày 11/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Tiền Giang.

3/- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND huyện G;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS h. G;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Ngoan

THÀNH VIÊN HĐXX THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Ngọc Tuyền